

Bản án số: 51/2020/HS-ST
Ngày: 06-8-2020.

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN QUẬN 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm N dân:

1. Ông Cao Quốc Hưng.
2. Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân - Cán bộ Tòa án N dân Quận 2.

Đại diện Viện kiểm sát N dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Khải - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án N dân Quận 2, số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/HSST ngày 15/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 23/7/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiên N, giới tính: Nam, sinh năm: 1978 tại Tiền Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 51/7 Khu phố A, thị trấn B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1941 và bà Trần Thị B, sinh năm 1941; có vợ Huỳnh Kim H, sinh năm 1979, có hai con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/5/2020 cho đến nay, có mặt.

* Bị hại: Ông Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1973 (đã chết).

Địa chỉ: Số 6, Lô 48, huyện NX, quận C, thành phố Hải Phòng.

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1976 (là vợ của ông Nguyễn Mạnh T).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 6, Lô 48, huyện NX, quận C, thành phố Hải Phòng.

Trú tại: 458/21 đường P, phường Đ, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 07/01/2020, Nguyễn Tiên N điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-117.83 kéo sơ mi rơ moóc biển số 51R-212.88 lưu thông trên đường Võ Chí Công hướng từ Quận 7 về Quận 2. Khi xe ô tô do N điều khiển đang chạy xuống dốc Cầu Phú Mỹ được 500m thì phần cản của khung kim loại phía sau bên phải sơ mi rơ moóc biển số 51R-212.88 va đập vào dải phân cách giữa làn xe ô tô và mô tô làm 08 khối bê tông (kích thước 01 khối bê tông là 02 m x 0,85 m x 0,55 m, nặng hơn 100 kg) ngã sang làn xe mô tô, va đập vào xe mô tô biển số 59C2-831.02 do anh Nguyễn Mạnh T đang điều khiển lưu thông cùng chiều trong làn xe mô tô khiến anh T và xe mô tô văng vào trụ bê tông mốc lộ giới tại lề đường, anh T chết tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn: Gần cột đèn số 7 trên đường Võ Chí Công, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, hướng từ Quận 7 sang Quận 2, đường lưu thông 01 chiều được chia 03 làn đường gồm: 01 làn đường dành cho xe mô tô rộng 2,2m, 02 làn đường dành cho xe ô tô làn lượt rộng 3,3m và 3,6m, làn đường xe mô tô và làn đường xe ô tô được ngăn cách bằng dải phân cách bằng bê tông cố định. Hiện trường khi xảy ra tai nạn mật độ xe lưu thông đông.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 27/TT.20 ngày 05/02/2020 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Mạnh T là đa chấn thương.

Kết luận giám định số 985/C09B ngày 05/02/2020 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 51C-117.83 kéo sơ mi rơ moóc biển số 51R-212.88 với xe mô tô biển số 59C2-934.02; Dấu vết bên trái xe mô tô biển số 59C2-831.02 (trượt xước, nứt vỡ ốp nhựa bên dưới sàn để chân trước; trượt xước, mài mòn mặt ngoài pat kim loại gắn chân chống nghiêng) có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với các khối bê tông đã ngã sang phải dải phân cách trên đường Võ Chí Công hướng từ cầu Phú Mỹ đi Trạm thu phí. Xe mô tô biển số 59C2-931.02 va chạm với các khối bê tông trạng thái thẳng đứng; Dấu vết trượt xước các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 59C2-931.02 (đầu tay thắng, khung kim loại bảo hiểm yếm, sàn, thân xe, ốp nhựa sàn để chân trước để chân sau, ốp nhựa thân xe, tay nâng sau yên) có chiều từ trước về sau phù hợp với va chạm với mặt đường.

Kết luận giám định số 2065/C09B ngày 16/4/2020 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Dấu vết trượt xước, in hằn, biến dạng khung kim loại bảo hiểm hông bên phải sơ mi rơ moóc biển số 51R-212.88, có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với 08 khối bê tông dải phân cách trên đường Võ Chí Công hướng từ cầu Phú Mỹ đi Trạm thu phí; dấu vết bên trái

xe mô tô biển số 59C2-931.02 (trượt xước, nứt vỡ ốp nhựa bên dưới sàn để chân trước; trượt xước, mài mòn mặt ngoài pát kim loại gắn chân chống nghiêng) có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với khối bê tông số 1 dây phân cách khi khối bê tông đã ngã nghiêng sang phải trên đường Võ Chí Công hướng từ cầu Phú Mỹ đi Trạm thu phí.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2, Nguyễn Tiên N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của N phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) ô tô đầu kéo biển số 51C-117.83, số máy CA6DL23 5510979 39; số khung LFWSRXPJ381F00835 và sơ mi rơ moóc biển số 51R-212.88, số khung RR2LNCXTZHV07129. Qua xác minh được biết do anh Lê Thanh S, địa chỉ 15/2B đường Đ, phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh là chủ sở hữu hợp pháp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho anh Lê Thanh S.

- 01 (một) xe mô tô 59C2-931.02, số máy JF79E0209973, số khung RLH JF7904HY102218. Qua xác minh được biết chủ xe là Công ty TNHH Z là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại tài sản trên cho bà Phạm Thị H là người được Công ty TNHH Z ủy quyền nhận tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Phía bị cáo đã hỗ trợ và bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn T số tiền 375.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh Nguyễn Mạnh T đã tự nguyện viết đơn bãi nại cho Nguyễn Tiên N.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đối với các kết luận giám định, bị cáo đồng ý và không có ý kiến gì khác. Bị cáo không khiếu nại hay có ý kiến gì về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 50/CTr-VKS ngày 13/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiên N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Đây là vụ án “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” do Nguyễn Tiên N đã điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-117.83 kéo sơ mi rơ moóc biển số 51R-212.88 không chú ý quan sát, không làm chủ tay lái để phần đuôi sơ mi rơ moóc bên phải va chạm mạnh vào dải phân cách bê tông, làm ngã 08 khối bê tông vào làn đường giành cho xe mô tô, va đụng vào xe mô tô do anh Nguyễn Mạnh T đang điều khiển lưu thông cùng chiều trong làn xe mô tô là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn làm chết anh Nguyễn Mạnh T, là người có lỗi hoàn toàn, vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật

giao thông đường bộ và vi phạm điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Hành vi của Nguyễn Tiên N đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại cũng đã có đơn bãi nại cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiên N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội lao động làm việc, sớm trở về với gia đình, bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo đã xâm phạm an toàn giao thông công cộng, trật tự công cộng, làm thiệt hại đến tính mạng của người bị

hại, gây hoang mang cho người tham gia lưu thông bình thường trên đường. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết định khung tăng nặng hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại cũng đã có đơn bãi nại cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tiên N** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tiên N** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được hoặc Tòa án niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án N dân TP. HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát N dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án Hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà